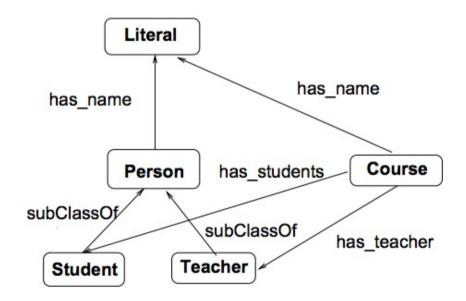
Bài tập Ontology

Bài 1: RDFS

- Viết lược đồ RDF tương ứng với đồ thị sau.
- Viết ví dụ thực thể cho person và course.



Bài 2: RDF & OWL

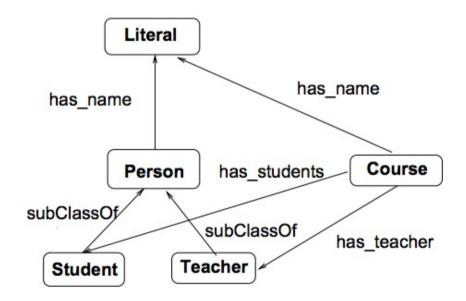
- Tạo Ontology sử dụng RDFS và OWL (RDF/XML Syntax).
 Ontology mô tả các khái niệm sau :
 - 2 lớp Sinhvien và Giaovien .
 - Sinhvien và Giaovien có thuộc tính ten(xsd:string).
 - Giả sử Sinhvien có thuộc tính duoc-day-boi, giá trị là thực thể của Giaovien. Thêm thuộc tính day, giá trị là thực thể của lớp Sinhvien; thuộc tính day ngược với thuộc tính duoc-day-boi.
 - Lớp Trogiang vừa là Sinhvien vừa là Giaovien
- Sử dụng lược đồ trên, mô tả thông tin sau
 - A là sinh viên. Tên là "Nguyen Van A"
 - B là giáo viên và dạy A

Bài 3: OWL

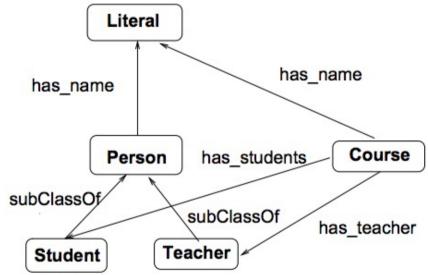
- Tạo OWL mô tả các khái niệm sau:
 - 3 lớp: Customer, Shop và Product.
 - Customer và Shop có các thuộc tính name (xsd:string) và email (xsd:string), tương đương với foaf:name và foaf:mbox.
 - Mỗi **Product** có một số thứ tự **orderNumber** (xsd:int).
 - Shop có thuộc tính sells (range: Product) và Product có thuộc tính soldBy (range: Shop).
 - Thực thể thuộc lớp **Shop** bán được nhiều hơn 100 sản phẩm sẽ thuộc về lớp **BigShop**.
 - Product không phải là Customer.
 - Thưc thể vừa là **Shop** vừa là **Customer** sẽ thuộc về lớp **PurchaseAndSale**.

Bài 1: RDFS

- Viết lược đồ RDF tương ứng với đồ thị sau.
- Viết ví dụ thực thể cho person và course.



<rdf:RDF xmlns:rdf="http://www.w3.org/1999/02/22-rdf-syntax-ns#"xmlns:rdfs="http://www.w3.org/2000/01/rdf-schema#"> <rdfs:Class rdf:ID="Person">

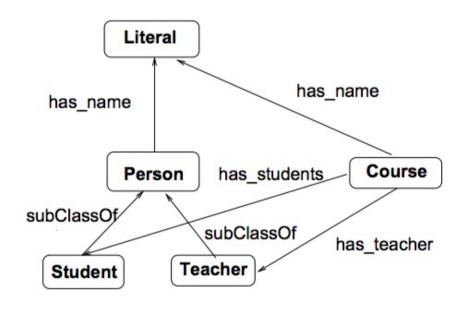


```
<rdf:Propertyrdf:ID="has students">
   <rdfs:domain rdf:resource="#Course"/>
                                                                 Literal
   <rdfs:range rdf:resource="#Student"/>
                                                                                       has name
</rdf:Property>
                                                        has name
<rdf:Propertyrdf:ID="has name">
   <rdfs:domain>
                                                                 Person
                                                                             has students
     <rdf:Bag>
                                                     subClassOf
       <rdf: 1:rdf:resource="#Person"/>
                                                                           subClassOf
                                                                                            has teacher
       <rdf: 2:rdf:resource="#Course"/>
                                                                        Teacher
                                                        Student
     </rdf:Bag>
   </rdfs:domain>
   <rdfs:range rdf:resource="http://www.w3.org/1999/02/22-rdf-syntax-ns#Literal"/>
</rdf:Property>
</rdf:RDF>
```

Course

```
<rdf:RDF xmlns:rdf=http://www.w3.org/1999/02/22-rdf-syntax-ns# xmlns="http://www.cs.rpi.edu/~puninj/XMLJ/course_schema.rdf#">
<Course rdf:ID="csci 2962">
     <has_name>Programming XML in Java/has_name>
     <has_teacher>
          <Teacher rdf:ID="jp"> <has_name>John Punin</has_name></Teacher>
     </has_teacher>
     <has_students>
          <rdf:Seq>
              <rdf:li>
                 <Student rdf:ID="er">
                    <has name>Elizabeth Roberts</has name>
                 </Student>
              </rdf:li>
              <rdf:li>
                 <Student rdf:ID="gl">
                    <has_name>George Lucas</has_name>
                 </Student>
              </rdf:li>
          </rdf:Seq>
     </has_students>
</Course>
```

</rdf:RDF>



Bài 2: RDF & OWL

- Tạo Ontology sử dụng RDFS và OWL (RDF/XML Syntax).
 Ontology mô tả các khái niệm sau :
 - 2 lớp Sinhvien và Giaovien .
 - Sinhvien và Giaovien có thuộc tính ten(xsd:string).
 - Giả sử Sinhvien có thuộc tính duoc-day-boi, giá trị là thực thể của Giaovien. Thêm thuộc tính day, giá trị là thực thể của lớp Sinhvien; thuộc tính day ngược với thuộc tính duoc-day-boi.
 - Lớp Trogiang vừa là Sinhvien vừa là Giaovien
- Sử dụng lược đồ trên, mô tả thông tin sau
 - A là sinh viên. Tên là "Nguyen Van A"
 - B là giáo viên và dạy A

```
<?xml version="1.0"?>
<rdf:RDF
xmlns:rdf="http://www.w3.org/1999/02/22-rdf-syntax-ns#"xmlns:owl="http://www.w3.org/2002/07/owl#"
xmlns:xsd="http://www.w3.org/2001/XMLSchema#" xmlns="http://www.uni-hannover.de/uni.owl#"
xmlns:rdfs="http://www.w3.org/2000/01/rdf-schema#" xml:base="http://www.uni-hannover.de/uni.owl">
<!-- Part (a) -->
<owl:Class rdf:ID="Giaovien"/>
<owl:Class rdf:ID="Sinhvien"/>
<!-- Part (b) -->
<owl:DatatypeProperty rdf:ID="ten">
<rdfs:range rdf:resource="http://www.w3.org/2001/XMLSchema#string"/>
<rdfs:domain rdf:parseType="Collection">
<rdf:Description rdf:about="#Giaovien"/>
<rdf:Description rdf:about="#Sinhvien"/>
</rdfs:domain>
</owl:DatatypeProperty>
```

```
<!-- Part (c) -->

<owl:ObjectProperty rdf:about="#duoc-day-boi">

<rdfs:domain rdf:resource="#Sinhvien"/>

<rdfs:range rdf:resource="#Giaovien"/>

</owl:ObjectProperty>

<owl:ObjectProperty rdf:ID="day">

<owl:ObjectProperty rdf:resource="# duoc-day-boi"/>

<rdfs:range rdf:resource="#Sinhvien"/>

<rdfs:domain rdf:resource="#Giaovien"/>

</owl:ObjectProperty>
```

```
<!-- Part (d) -->

<owl:Class rdf:ID="Trogiang">

<rdfs:subClassOf>

<owl:Class>

<owl:intersectionOf rdf:parseType="Collection">

<owl:Class rdf:about="#Sinhvien"/>

<owl:Class rdf:about="#Giaovien"/>

</ owl:Class rdf:about="#Giaovien"/>

</ owl:class>

</rdfs:subClassOf>

</owl:Class>
```

```
<!-- Part (2 a) and b)) -->
<Sinhvien rdf:ID="A">
   <ten rdf:datatype="http://www.w3.org/2001/XMLSchema#string">
        Nguyen Van A
    </ten>
   <duoc-day-boi>
        <Giaovien rdf:ID="B">
          <day rdf:resource="#A"/>
        </Giaovien>
    </duoc-day-boi>
</Sinhvien>
</rdf:RDF>
```

Bài 3: OWL

- Tạo OWL mô tả các khái niệm sau:
 - 3 lớp: Customer, Shop và Product.
 - Customer và Shop có các thuộc tính name (xsd:string) và email (xsd:string), tương đương với foaf:name và foaf:mbox.
 - Mỗi Product có một số thứ tự orderNumber (xsd:int).
 - Shop có thuộc tính sells (range: Product) và Product có thuộc tính soldBy (range: Shop).
 - Thực thể thuộc lớp Shop bán được nhiều hơn 100 sản phẩm sẽ thuộc về lớp BigShop.
 - Product không phải là Customer.
 - Thưc thể vừa là Shop vừa là Customer sẽ thuộc về lớp PurchaseAndSale.

```
<?xml version="1.0"?>
<rdf:RDF xmlns="http://www.ontologies.com/shopping.owl#"
xml:base="http://www.ontologies.com/shopping.owl"
xmlns:rdfs="http://www.w3.org/2000/01/rdf-schema#"
xmlns:foaf="http://xmlns.com/foaf/0.1/"
xmlns:xsd="http://www.w3.org/2001/XMLSchema#"
xmlns:owl="http://www.w3.org/2002/07/owl#"
xmlns:rdf=http://www.w3.org/1999/02/22-rdf-syntax-ns#>
<owl:Ontology rdf:about=""/>
<!-- (1) the 3 main classes: -->
<owl:Class rdf:ID="Shop"/>
<owl:Class rdf:ID="Customer"/>
<owl:Class rdf:ID="Product">
```

```
<!-- (2) properties email: -->
                                                     <!-- (2) properties name: -->
<owl:DatatypeProperty rdf:ID="email">
                                                     <owl:DatatypeProperty rdf:ID="name">
    <rdfs:domain>
                                                         <rdfs:domain>
       <owl: Class>
                                                           <owl: Class>
          <owl:unionOf rdf:parseType="Collection">
                                                             <owl:unionOf rdf:parseType="Collection">
             <owl:Class rdf:about="#Customer"/>
                                                               <owl:Class rdf:about="#Customer"/>
             <owl:Class rdf:about="#Shop"/>
                                                               <owl:Class rdf:about="#Shop"/>
          </owl:unionOf>
                                                             </owl:unionOf>
       </owl:Class>
                                                           </owl:Class>
   </rdfs:domain>
                                                         </rdfs:domain>
    <rdfs:range rdf:resource="&xsd;string"/>
                                                         <rdfs:range rdf:resource="&xsd;string"/>
   <owl:sameAs rdf:resource="&foaf;mbox"/>
                                                         <owl:sameAs rdf:resource="&foaf:name"/>
</owl:DatatypeProperty>
                                                     </owl:DatatypeProperty>
```

```
<!-- (5) BigShop -->

<owl:Class rdf:ID="BigShop">

<rdfs:subClassOf>

<owl:Restriction>

<owl:minCardinality rdf:resource="#sells"/>

<owl:minCardinality rdf:datatype="&xsd;int">100</owl:minCardinality>

</owl:Restriction>

</rdfs:subClassOf>

<rdfs:subClassOf rdf:resource="#Shop"/>

</owl:Class>

<!-- (6) A Product must not be a Customer -->

<rdf:Description rdf:about="#Product">

<owl:disjointWith rdf:resource="#Customer"/>

</rdf:Description>
```